

a) Trình tự thực hiện:

- Công dân chuyển bộ hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính.
- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, ghi rõ quy trình và trả kết quả cho công dân.
- Công dân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính.

b) Cách thức thực hiện: Trả tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ khai đăng ký vi phạm thay đổi, cải chính, bổ sung hồ sơ, xác định lỗi dân tộc, xác định lỗi giới tính (theo mẫu).

+ Giấy khai sinh của người cần thay đổi, cải chính hồ sơ (xuất trình bản chính).

+ Các giấy tờ liên quan để làm căn cứ cho vi phạm thay đổi, cải chính hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp hợp cần phải xác minh, thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày).

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quy định như theo quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phải hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện:

- Quy định thay đổi, cải chính hồ sơ, xác định loại dân tộc, xác định giới tính (mẫu STP/HT-2006-TĐCC.2, Quy định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Thủ khai đăng ký việc thay đổi, cấp chính, bổ sung hộ tịch, xác định nơi dân tộc, xác định giới tính (mẫu STP/HT-2006-TĐCC.1, Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

k) Yêu cầu, điều kiện:

- Đối với việc thay đổi họ, tên cho người từ đủ 9 tuổi trở lên thì phải có sự đồng ý của người đó.

l) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ ban hành, có hiệu lực ngày 01 tháng 4 năm 2006 về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thực hiện mẫu sổ quy định của định 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tư pháp về việc ban hành sổ hộ tịch, biên mẫu hộ tịch;

- Nghị quyết số 02/2008/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc miễn thu một số nội dung lệ phí hộ tịch; phí an ninh, trật tự xã hội và phí phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc bãi bỏ một số nội dung lệ phí hộ tịch.